

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHƯ PR  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh P**

Bản án số: 36/2020/HS-ST  
Ngày 07- 10- 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PR, TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lê Khả T**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Ngọc B**

Nghề nghiệp: Là giáo viên đã nghỉ hưu.

2. Ông **Trương Công C**

Nghề nghiệp: Là giáo viên đã nghỉ hưu.

**-Thư ký phiên Tòa:** Bà **Vũ Thị Thùy N** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư PR, tỉnh Gia Lai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư PR, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông **Vũ Bá Đ** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư PR, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2021/HSST ngày 10 tháng 9 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST- HS, ngày 14 tháng 9 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 30/2021/HSST- QĐ, ngày 14 tháng 9 năm 2021. Đối với các bị cáo:

1. **Hồ Quý H**, (tên gọi khác: Cò), sinh ngày 13/6/2004; Nơi cư trú: Thôn Bình T, xã Ia Drang, huyện Chư PR, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Quý V và bà Võ Thị L, bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật. Bị bắt tạm giam: không. (Có mặt).

-Người đại diện hợp pháp: Bà **Võ Thị L**, sinh năm 1972

Nơi cư trú: Thôn Bình T, xã Ia Drang, huyện Chư PR, tỉnh Gia Lai.

2. **Nguyễn Hồng S**, sinh ngày 08/12/2004; Nơi cư trú: Thôn Hợp Hòa, xã Ia Drang, huyện Chư PR, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con Nguyễn Đức Năm và bà Nguyễn Thị Kim T, bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật. Bị bắt tạm giam: Không. (Có mặt).

-Người đại diện hợp pháp: Bà **Nguyễn Thị Kim T**, sinh năm 1979  
 Nơi cư trú: Thôn Hợp Hòa, xã Ia Drang, huyện Chư PR, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

**-Người bị hại:**

1. Bà **Đoàn Thị Kim V**, sinh năm 1981  
 Nơi cư trú: Thôn Bình T, xã Ia Drang, huyện Chư PR, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).
2. Bà **Nguyễn Thị Mỹ H**, sinh năm 1983  
 Nơi cư trú: Làng Đoàn Kết, xã Ia Bông, huyện Chư PR, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).
3. Ông **Tô Văn Th**, sinh năm 1963  
 Nơi cư trú: Thôn An Hòa, xã Ia Drang, huyện Chư PR, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).
4. Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1956  
 Nơi cư trú: Thôn Hợp Thắng, xã Ia Drang, huyện Chư PR, tỉnh Gia Lai. (Có đơn xét xử vắng mặt).

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. **Trần Đại Q**, sinh ngày 18/6/2007  
 Nơi cư trú: Thôn Hợp Thắng, xã Ia Drang, huyện Chư PR, tỉnh Gia Lai.  
 -Người đại diện hợp pháp: Ông **Trần Đại Nghĩa**, sinh năm 1986  
 Nơi cư trú: Thôn Hợp Thắng, xã Ia Drang, huyện Chư PR, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).
2. **Trần Văn T**, sinh ngày 25/10/2005  
 Nơi cư trú: Thôn Hợp Thắng, xã Ia Drang, huyện Chư PR, tỉnh Gia Lai.  
 -Người đại diện hợp pháp: Bà **Phùng Thị Phòng**, sinh năm 1955  
 Nơi cư trú: Thôn Hợp Thắng, xã Ia Drang, huyện Chư PR, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).
3. **Nguyễn Văn P**, sinh ngày 07/6/2007  
 Nơi cư trú: Thôn Hợp Thắng, xã Ia Drang, huyện Chư PR, tỉnh Gia Lai.  
 -Người đại diện hợp pháp: Ông **Nguyễn Văn Thắng**, sinh năm 1983  
 Nơi cư trú: Thôn Hợp Thắng, xã Ia Drang, huyện Chư PR, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).
4. **Phạm Văn T**, sinh năm 1991  
 Nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn Chư PR, huyện Chư PR, tỉnh Gia Lai. (Có đơn xét xử vắng mặt).
5. **Nguyễn Thị Kim H**, sinh năm 1990  
 Nơi cư trú: Làng Kĩ- Klă, xã Ia Bông, huyện Chư PR, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).
6. **Cao Xuân P**, sinh năm 1998  
 Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn Chư PR, huyện Chư PR, tỉnh Gia Lai. (Có đơn xét xử vắng mặt).
7. **Hồ Quý V**, sinh năm 1975  
 Nơi cư trú: Thôn Bình T, xã Ia Drang, huyện Chư PR, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Hồ Quý H và Nguyễn Hồng S: Ông **Nguyễn Đình C**- trợ giúp viên pháp lý, thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN :

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Trong thời gian từ ngày 13/4/2021 đến ngày 23/4/2021, Hồ Quý H, Nguyễn Hồng S và các đối tượng Trần Đại Q (sinh ngày: 18/6/2007), Trần Văn T (sinh ngày: 25/10/2005), Nguyễn Văn P (sinh ngày: 07/6/2007) cùng trú tại thôn Hợp Thắng, xã Ia Drang nhiều lần trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

**Vụ thứ nhất:** Trong quá trình đi chơi T, S, P và Q phát hiện nhà ông Trương Văn T tại thôn Đoàn Kết, xã Ia Boòng, huyện Chư PR thường phơi hạt hồ tiêu qua đêm nên tất cả bàn bạc và rủ nhau đi trộm cắp. Khoảng 23 giờ ngày 13/4/2021, T điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 35F9-1208 chở P, còn S điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 81AA-122.79 chở Q đến nhà ông Triên để lấy trộm tiêu. Khi đến nơi, T, S dừng xe mô tô phía bên kia đường, rồi cả hai đi bộ vào sân đang phơi tiêu, còn P, Q ngồi trên hai xe mô tô làm nhiệm vụ cảnh giới. T, S đi tới sân nhà ông Triên hốt hết tiêu bỏ vào 02 (hai) cái bao nhặt ở gần đó (số tiêu trên của bà Nguyễn Thị Mỹ H phơi ở sân nhà hàng xóm là ông Triên), sau đó T, S bê hai bao tiêu ra bỏ lên hai xe mô tô, cùng nhau đi giấu hai bao tiêu tại lô cao su thuộc khu vực thôn Hợp Thắng, xã Ia Drang. Sáng ngày 14/4/2021, Nguyễn Hồng S một mình điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 81AA-122.79 đến nơi cất giấu tiêu hôm qua rồi dỡ 02 (hai) bao vào 01 (một) bao, sau đó chở bao tiêu đi bán cho bà Nguyễn Thị Kim H là chủ tiệm thu mua nông sản Hồng Thọ tại làng Klũ Klă, xã Ia Boòng, huyện Chư PR, số tiêu cân được là 48kg, bà Hương mua với số tiền 2.950.000 đồng. Sau đó, S về chia cho T, P, Q mỗi người 700.000 đồng, còn dư 150.000 đồng cả bốn mua nước uống.

**Vụ thứ hai:** Khoảng 17 giờ ngày 18/4/2021, T cùng S, Q, P đang chơi ở sân bóng tại thôn Hợp Hòa, xã Ia Drang thì H điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 81F2-0934 đến rủ đi trộm cắp máy bơm thì tất cả đồng ý. Sau đó, H chở Q, S còn T điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 35F9-1208 chở P đi theo H đến rẫy của ông Tô Văn T thuộc đội 21, thôn Bình T, xã Ia Drang. Khi đến nơi cả nhóm để xe mô tô cách rẫy khoảng 50m rồi đi bộ đến một giếng nước trong rẫy. H và S dùng 02 (hai) cờ lê để mở ốc trên nắp giếng rồi tất cả cùng mở nắp giếng ra. T, S và H dùng tay kéo máy bơm hiệu TD, công suất 3 HP, loại 1 pha lên. Sau đó, H dùng tay gỡ ống nước, dây điện và vác máy bơm bỏ lên xe mô tô của H và điều khiển xe mô tô chở S đem máy bơm đến bán cho anh Phạm Văn T (sinh năm: 1990) tại tổ dân phố 5, thị trấn Chư PR, huyện Chư PR được số tiền 500.000 đồng. Sau khi bán máy bơm H và S quay lại sân bóng gặp T, Q và P, chia nhau mỗi người được 100.000 đồng.

**Vụ thứ ba:** Khoảng 19 giờ cùng ngày 18/4/2021, sau khi đá bóng xong, Q và P rủ T, S, H tiếp tục đi trộm máy bơm thì tất cả đồng ý. T điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 35F9-1208 chở Q, P, còn H điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 81F2-0934 chở S đi theo chỉ dẫn của Q, P đến rẫy cà phê của bà Nguyễn Thị L tại đội 9, thôn Hợp Thắng, xã Ia Drang và để xe mô tô tại lô cao su cách rẫy cà phê khoảng 20m. Tại đây, H và P ở lại trông xe mô tô và cảnh giới còn Q, S, T đi theo Q đến dòng suối có 01 (một) máy bơm hiệu

Daphovina, công suất 4 HP, loại 1 pha bên trong rầy cà phê. Sau đó, Q, S và T cùng nhau kéo máy bơm lên, T dùng tay gỡ ống nước còn S chạy ra gọi H, P vào cùng vác máy bơm ra xe mô tô. Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở S cùng máy bơm đến bán cho anh Cao Xuân P (sinh năm: 1998) tại tổ dân phố 1, thị trấn Chư PR được số tiền 700.000 đồng, số tiền trên các đối tượng chia nhau mỗi người được 140.000 đồng.

**Vụ thứ tư:** Khoảng 13 giờ ngày 22/4/2021, H phát hiện nhà bà Đoàn Thị Kim V là hàng xóm có 02 (hai) bao tiêu đề trong nhà không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Do biết chìa khóa cửa nhà bà Vân để trong túi xách treo ở gần cửa nên H lấy chìa khóa mở cửa đi vào nhà vác 01 (một) bao tiêu ra bỏ ở gốc cà phê phía bên trái nhà bà Vân và quay lại đóng cửa, cất chìa khóa lại chỗ cũ. Sau đó, H gọi rủ Q, T, P đi qua giúp H đem tiêu đi bán. Khoảng 30 Pt sau, T điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 35F9-1208 chở Q, P đi qua nhà H. Lúc này H vác 01 (một) bao tiêu ra và mượn xe mô tô của T chở theo Q cùng bao tiêu đến tiệm thu mua nông sản Hồng Thọ bán cho bà Nguyễn Thị Kim H, số tiêu cân được là 30kg, bà Hương mua với số tiền 1.580.000 đồng. Sau đó về H chia mỗi người được 400.000 đồng, riêng Q được 380.000 đồng.

**Vụ thứ năm:** Khoảng 13 giờ ngày 23/4/2021, S, Q, P và T đang chơi ở nhà H thì Q và P mượn xe mô tô biển kiểm soát: 35F9-1208 của T đi trả tiền cho bạn. Lúc này, S rủ H, T đi sang nhà bà Vân để trộm tiêu thì tất cả đồng ý. Tại đây, T đứng trước nhà bà Vân để cảnh giới, H lấy chìa khóa cất trong túi xách mở cửa để S đi vào vác 01 (một) bao tiêu đi ra bỏ lên xe của S, rồi H đóng cửa và cất chìa khóa lại chỗ cũ. Sau đó, S điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 81AA-122.79 chở H đem bao tiêu đi bán. Cả hai mang đến bán cho bà Nguyễn Thị Kim H, số tiêu cân được là 29kg, bà Hương mua với số tiền 850.000 đồng. Số tiền trên H, S, T, Q, P chia nhau mỗi người được 170.000 đồng.

Ngày 25 và 26/4/2021, các bị hại bà Đoàn Thị Kim V, bà Nguyễn Thị L, ông Tô Văn Th, bà Nguyễn Thị Mỹ H có đơn trình báo gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư PR. (bút lục: 01-04)

Khi được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư PR mời lên làm việc Hồ Quý H, Nguyễn Hồng S, Trần Văn T, Nguyễn Văn P và Trần Đại Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 11/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Chư PR kết luận:

+ 01 (một) bao tiêu khô, loại tiêu chưa sấy, trọng lượng 30kg, có giá trị thành tiền là 1.710.000 đồng.

+ 01 (một) bao tiêu khô, loại tiêu chưa sấy, trọng lượng 29kg, có giá trị thành tiền là 1.653.000 đồng.

+ 01 (một) bao tiêu khô, loại tiêu chưa sấy, trọng lượng 48kg, có giá trị thành tiền là 3.000.000 đồng.

+ 01 (một) máy bơm nhãn hiệu TD, công suất 3HP, loại 1 pha, mua mới năm 2019, có giá trị thành tiền là 2.080.000 đồng.

+ 01 (một) máy bơm nhãn hiệu Daphovina, công suất 4HP, loại 1 pha, mua mới năm 2019, có giá trị thành tiền là 3.040.000 đồng. (bút lục: 12)

Tại bản cáo trạng số: 44/CT – VKS, ngày 09 tháng 9 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư PR, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo Hồ Quý H và Nguyễn Hồng S về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Hồ Quý H và Phạm Hồng S khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung ở trên.

Trình bày luận tội tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hồ Quý H và Nguyễn Hồng S, phạm tội Trộm cắp tài sản, quy định tại: Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự .

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 ; Điều 91 ; Điều 101 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Quý H từ: **06** (sáu) đến **09** (bảy) tháng tù .

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Các Điểm b; s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng S từ : **06** (sáu) đến **09** (chín) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

**\*Về trách nhiệm dân sự:** Trần Văn T, Nguyễn Văn P, Trần Đại Q đã bồi thường cho bà Đoàn Thị Kim V số tiền 3.363.000 đồng, bồi thường cho anh Cao Xuân P số tiền 700.000 đồng, bồi thường cho bà Nguyễn Thị Mỹ H số tiền 3.000.000 đồng. Bà Vân, anh P, bà Hạnh không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Đối với bà Nguyễn Thị L, ông Tô Văn Th, anh Phạm Văn T không có yêu cầu gì về phần dân sự.

**\*Về vật chứng vụ án:**

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư PR đã tạm giữ 01 (một) cờ lê cỡ 19 dài 23cm, trên thân có ghi YETI USA Standard, kích thước phần thân là 1,7cmx0,3cm và 01 (một) cờ lê cỡ 19 dài 25cm, trên thân có ghi LUXTOP 18101 USA, kích thước phần thân là 1,7cmx0,3cm là công cụ các bị cáo sử dụng để đi trộm cắp tài sản.

- 01 (một) máy bơm nhãn hiệu TD, công suất 3HP, loại 1 pha và 01 (một) máy bơm nhãn hiệu Daphovina, công suất 4HP, loại 1 pha mà các đối tượng trộm cắp vào ngày 18/4/2021. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư PR đã trao trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Tô Văn T và bà Nguyễn Thị L.

- Đối với 107kg hạt hồ tiêu mà bà Hương đã mua của các đối tượng vào ngày 13/4/2021, ngày 22/4/2021, 23/4/2021, do bà Hương đã xuất kho để bán nên không thu giữ được vật chứng trên.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động loại trắng đen, vỏ ngoài màu đen mà H sử dụng gọi cho Q vào ngày 22/4/2021 để rủ đi bán tiêu thì H mượn của một người đàn ông đi trên đường để gọi và sau đó đã trả lại nên không thu giữ được.

- 01 (một) xe mô tô Wand, màu S xanh, biển kiểm soát: 35F9-1208 mà T mượn của anh Trần Đại Nghĩa đi chơi nhưng T sử dụng đi trộm cắp tài sản nhưng anh Nghĩa không biết. Tuy nhiên, do chưa làm rõ được nguồn gốc chiếc

xe mô tô trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư PR tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định.

- 01 (một) xe mô tô Espero, màu S đen đồng, biển kiểm soát: 81AA-122.79 là tài sản của bà Nguyễn Thị Kim T cho S mượn đi chơi và 01 (một) xe mô tô DH88, màu S đỏ, biển kiểm soát: 81F2-0934 là tài sản của bà Võ Thị L, ông Hồ Quý V (chồng bà Liên) cho H mượn đi chơi. Tuy nhiên bà The, bà Liên, ông Vãng không biết S, H sử dụng xe mô tô để đi trộm cắp tài sản nên không thu giữ và xử lý.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý ông Nguyễn Đình C trình bày: Thống nhất với Cáo trạng số 44/CT – VKS, ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát truy tố truy tố bị cáo Hồ Quý H và Nguyễn Hồng S về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo mà Đại diện viện kiểm sát đề xuất, cũng như mức án đề áp dụng đối với bị cáo là cao, ông đề xuất áp dụng các tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình khắc phục hậu quả cho các bị hại, tại phiên tòa các bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, bị cáo S bị hại chế về mặt giao tiếp có ông bà ngoại là người có công với cách mạng, bị cáo H có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện sức khỏe yếu do mổ lá lách, có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, tại thời điểm phạm tội các bị cáo đều chưa đủ 18 tuổi, nên áp dụng Các Điểm b; s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt các bị cáo 6 tháng tù cho hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Chư PR, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư PR, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, Truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền và trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra và qua thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ như các biên bản về hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai của Người bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản thu giữ vật chứng.

[3] Như vậy, có cơ sở xác định: Để có tiền tiêu sai cá nhân, từ ngày 13/4/2021 đến ngày 23/4/2021, Hồ Quý H và Nguyễn Hồng S đã nhiều lần cùng

Trần Văn T, Nguyễn Văn P và Trần Đại Q lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ tài sản, đã lén lút trộm cắp 48kg hạt hồ tiêu của bà Nguyễn Thị Mỹ H, 01 (một) máy bơm nhãn hiệu TD, công suất 3HP, loại 1 pha của ông Tô Văn Th, 01(một) máy bơm nhãn hiệu Daphovina, công suất 4HP, loại 1 pha của bà Nguyễn Thị L, 59kg hạt hồ tiêu của bà Đoàn Thị Kim V trú tại xã Ia Boòng và xã Ia Drang, huyện Chư PR, tỉnh Gia Lai với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 11.483.000 đồng.

Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo Hồ Quý H và Nguyễn Hồng S phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”, quy định tại: Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công và cấu kết chặt chẽ với nhau.

[4]Trên địa bàn huyện Chư PR thời gian gần đây tệ nạn trộm cắp xảy ra nhiều gây bức xúc trong dư luận xã hội. Các bị cáo là T niên tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe lẽ ra cần ra sức lao động sản xuất tạo ra của cải vật chất cho bản thân và gia đình, đóng góp cho xã hội bằng con đường lao động lương thiện và góp phần mình giữ gìn trật tự an ninh chung nơi cư trú. Nhưng các bị cáo đã không thực hiện được điều đó mà vì cần có tiền tiêu xài, các bị cáo đã lén lút lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ tài sản, đã lén lút trộm cắp với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 11.483.000 đồng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nếu không bị phát hiện ngăn chặn kịp thời thì hậu quả xảy ra khó có thể lường trước được.

Tuy nhiên mức độ phạm tội của các bị cáo là khác nhau:

Đối với bị cáo Hồ Quý H: Là người chủ mưu, rủ rê lôi kéo T, Q, P và S tham gia trộm cắp vào chiều ngày 18/4/2021, ngày 22/4/2021 và là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp ngày 18/4 và ngày 23/4/2021 số tiền chiếm đoạt là 8.483.000 đồng. Do đó tích chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo là cao hơn bị cáo S, và phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn trong vụ án này. bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 02 lần trở lên nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho các bị hại, tại phiên tòa các bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, trình độ học vấn thấp 3/12 nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các Điểm b; s khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 91 điều 101 của Bộ luật hình sự để áp dụng cho bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Hồng S: Là người chủ mưu , rủ rê lôi kéo T, H thực hiện hành vi trộm cắp vào ngày 23/4/2021 và trực tiếp tham gia thực hiện hành vi trộm cắp vào ngày 13/4, chiều và tối ngày 18/4/2021 với số tiền 9.773.000 đồng, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 02 lần trở lên nên

bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do đó cần thiết phải xử lý trách nhiệm hình sự của bị cáo tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, đã tác động gia đình bồi thường cho các bị hại, tại phiên tòa các bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, bị cáo có ông ngoại được Chủ tịch nước tặng huân chương kháng chiến hạng ba, bà ngoại được Chủ tịch nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các Điểm b; s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để áp dụng cho bị cáo.

[5] Đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Đối với Trần Văn T, Trần Đại Q, Nguyễn Văn P: Là những người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Nhưng do chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư PR đã xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với Phạm Văn T, Cao Xuân P, Nguyễn Thị Kim H: Là người mua máy bơm và hạt hồ tiêu của các đối tượng trộm cắp. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định T, P và Hương không biết đây là tài sản do các đối tượng trộm cắp mà có. Do vậy, không có căn cứ để xử lý T, P và Hương về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[6] **Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại không yêu cầu gì thêm, do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 02 cò lê cỡ 19 dài 23cm.

[8] Truy thu sung công quỹ số tiền 500.000 đồng H, S P T Q có được do bán máy bơm cho anh T. Đây là số tiền thu lợi bất chính.

[9]**Về án phí:** Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố: Các bị cáo Hồ Quý H và Phạm Hồng S phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b; s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Quý H **07 (bảy) tháng tù**. Thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b; s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 ; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Hồng S **07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng**. Tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.



Áp dụng khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự: Giao bị cáo Nguyễn Hồng S cho Ủy ban nhân dân xã Ia Drang, huyện Chư PR, tỉnh Gia Lai giám sát giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của bộ luật này.

- Về dân sự: Không đề cập giải quyết.
- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 cờ lê cỡ 19 dài 23cm.
- Các biên pháp tư pháp: Truy thu sung công quỹ số tiền 500.000 đồng H, S P T Q có được do bán máy bơm cho anh T. Đây là số tiền thu lợi bất chính.
- Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án buộc các bị cáo Hồ Quý H và Nguyễn Hồng S mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/10/2021) các bị cáo, Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự P thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư PR;
- Công an huyện Chư PR;
- Chi cục THADS huyện Chư PR;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Khả T**